TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ T** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **81/**2021/QĐST-DS	*TP. Tuyên Quang, ngày 14 tháng 6 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Toà án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự;

Xét thấy: Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Trần Ngọc T tự nguyện có Đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện được Toà án chấp nhận, thuộc trờng hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 35/2021/TLST-DS, ngày 15 tháng 3 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Ông **Trần Ngọc T**, sinh năm 1963;

Địa chỉ: Số nhà 311, tổ dân phố 02, phường L, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

Bị đơn: Bà **Đinh Thanh T** và ông **Nguyễn Duy B**;

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố 17, phường P, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

2. Hậu quả pháp lý của việc đình chỉ giải quyết vụ án dân sự:

- Ông Trần Ngọc T có quyền khởi kiện lại vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự. Toà án đã trả lại đơn khởi kiện cùng các tài liệu chứng cứ (có Biên bản giao nhận với đương sự).

- Ông Trần Ngọc T không phải chịu án phí của vụ án và được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AA/2019/0000882 ngày 08 tháng 3 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận: - Các đương sự; - VKSND TP.Tuyên Quang; - Chi cục THADS TP.Tuyên Quang; - TAND tỉnh Tuyên Quang; - Lưu hồ sơ vụ án.	**THẨM PHÁN** **Trần Anh Tuấn**

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 45-DS:

(1) Ghi tờn Toà án ra quyết định đỡnh chỉ giải quyết vụ ỏn dõn sự; nếu Toà ỏn ra quyết định là Toà án nhân dân cấp huyện cần ghi rừ tờn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Thanh Hoá). Nếu Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thỡ ghi rừ Toà ỏn nhõn dõn tỉnh, (thành phố) nào (vớ dụ: Toà ỏn nhõn dõn thành phố Hà Nội).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: số 02/2017/QĐST- KDTM).

(3) Ghi cụ thể lý do của việc đỡnh chỉ giải quyết vụ án dân sự thuộc trường hợp nào quy định tại Điều 217 hoặc các điều luật khác của Bộ luật tố tụng dân sự (ví dụ: xét thấy nguyên đơn là cá nhân đó chết mà quyền, nghĩa vụ của họ khụng được thừa kế quy định tại điểm a khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dõn sự).

(4) Ghi số, ngày tháng năm thụ lý vụ ỏn (vớ dụ: số 50/2017/TLST-KDTM).

(5) Ghi quan hệ tranh chấp mà Tũa ỏn giải quyết: Cần xỏc định tranh chấp mà Tũa ỏn thụ lý giải quyết được quy định tại Điều, khoản nào của Bộ luật tố tụng dân sự, để ghi vào phần trớch yếu của bản ỏn (vớ dụ: Tranh chấp mà Tũa ỏn thụ lý giải quyết là tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cỏ nhõn với cỏ nhõn được quy định tại khoản 1 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự thỡ ghi: "tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cỏ nhõn với cỏ nhõn").

(6), (7) và (8) Nếu nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là cá nhân, thỡ ghi họ tờn và địa chỉ của cá nhân đó; nếu là cơ quan, tổ chức, thỡ ghi tờn, địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó (ghi theo đơn khởi kiện).

(9) Tuỳ vào từng trường hợp đỡnh chỉ vụ ỏn cụ thể mà ghi hậu quả của việc đỡnh chỉ giải quyết vụ ỏn quy định tại Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự, (kể cả về tiền tạm ứng án phí).

(10) Tùy từng trường hợp cụ thể mà ghi tên cơ quan, tổ chức, cá nhân khởi kiện (nếu cú).

Mẫu số 46-DS (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/2017/NQ-HĐTP ngày 13 tháng 01 năm 2017 của Hội đồng Thẩm phán Tũa ỏn nhõn dõn tối cao)

TOÀ ÁN NHÂN DÂN.....[(1)]

Số:...../...../QĐST-..... [(2)]

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... thỏng ..... năm.....